

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 13 | Ngày: 10/12/2025 19:03

Thông tin ca làm việc

Người tạo: 6/12/2025

Doanh thu: 13.135.200 đ

Chuyển khoản Tingbox: 6.359.200 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền mặt: 6.746.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền xe hơi: 30.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	11.00 Cái	0.15 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	81.00 gram	0.84 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	901.00 gram	0.10 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Kem Béo Thực Vật	500.00 gram	0.50 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bột Milk Foam	347.00 gram	0.65 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Bơ Đậu Phộng	175.00 gram	0.00 hủ	200.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
7	Cà Phê	321.00 gram	0.00 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Đào Ngâm	350.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
9	Syrup Đường Đen	1010.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	64.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	15.00 lon	0.00 Lon	10.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt hoa quế	620.00 gram	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	244.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	292.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	629.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	612.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	467.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	862.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	573.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Đặc	300.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
21	Sữa Tươi Không Đường	119.00 ml	0.00 Hộp	3000.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Curacao	1127.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
23	Syrup Đào	582.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long	15.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long Đào	11.00 gram	0.00 Gói	2.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	100.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Matcha	63.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Caramel	141.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Chocolate	232.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Syrup Táo	613.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bột Kem Muối	263.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bánh Tuổi Thơ Vị Dừa - Tròn	17.00 Hộp	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bánh Tuổi Thơ Vị Dừa - Dài	5.00 Hộp	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bia Heineken bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
35	Bia Heineken xanh	9.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Cam	8306.00 gram	0.00 Kg	7.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
37	Cà Rốt	2453.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Chanh Vàng	222.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Coca Cola	10.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Dưa Hấu	3243.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Pepsi	12.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Trà dưỡng tâm	1.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Trà dưỡng nhan	7.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Vải Ngâm	9.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Đậu Phộng Tỏi Ớt	22.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	5.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Hạt Mix	24.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh Sữa Lớn	10.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
49	Bột Matcha	205.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Rich lùn	6.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
51	Yaourt	789.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bánh dad	611.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Mút hạt dẻ cười	13.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Sốt caramel muối	577.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup Atiso	1190.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Bí đao	1266.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vải	612.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup hazelnut	595.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hoa hồng	708.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup trà xanh	77.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup vanilla	1052.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Tiger Bạc	326.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
63	Sốt hạt dẻ cười	9.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

Người duyệt

.....

.....